

Nội dung bài viết

1. [Dàn ý cảm nhận 2 khổ thơ đầu bài Đoàn thuyền đánh cá ngắn gọn](#)
2. [Top 4 mẫu cảm nhận 2 khổ thơ đầu bài Đoàn thuyền đánh cá lớp 9 ngắn gọn](#)

Qua đoạn thơ 1, 2 của tác phẩm Đoàn thuyền đánh cá, độc giả như hòa mình cùng tinh thần yêu lao động, lạc quan và làm việc không biết mệt mỏi của ngư dân. Đó cũng là khúc hát lao động hùng tráng của con người, dù trải qua nhiều khó khăn, vất vả cũng sẽ giữ vững tinh thần, cất cao tiếng hát say mê vượt lên.

[Những mẫu bài cảm nhận 2 đoạn thơ đầu tác phẩm Đoàn thuyền đánh cá](#) chúng tôi chia sẻ dưới đây sẽ giúp các em bổ sung vốn từ, cách phát triển ý hay để đạt điểm cao trong bài thi.



Dàn ý cảm nhận 2 khổ thơ đầu bài Đoàn thuyền đánh cá ngắn gọn

1. Mở bài

Giới thiệu nhà thơ Huy Cận, bài thơ Đoàn thuyền đánh cá và dẫn dắt vào khổ thơ 1, 2 của bài thơ.

2. Thân bài

a. Khổ thơ thứ nhất

So sánh: mặt trời - hòn lửa: tạo cảm giác gần gũi, quen thuộc, khiến người đọc dễ hình dung.

Nhân hóa: sóng cài then, đêm sập cửa: khiến cho thiên nhiên trở nên sinh động, có hồn hơn.

Hoàn cảnh ra khơi: Buổi hoàng hôn ấm áp, yên bình.

Vũ trụ là một ngôi nhà lớn mà màn đêm là cánh cửa, ngọn sóng là then.

→ Giữa lúc thiên nhiên nghỉ ngơi thì con người lại bắt đầu công cuộc lao động của mình.

"Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi", từ "lại" vừa tạo ra sự đối lập giữa tứ thơ ở hai câu trên và hai câu thơ dưới, vừa biểu hiện sự lặp lại của công việc giống như mọi ngày, giống như bao nhiêu năm tháng đã đã qua đoàn thuyền đánh cá vẫn tiếp tục ra khơi không ngừng nghỉ.

Con người lao động không mệt mỏi, cất cao tiếng hát, luôn vững tinh thần, công việc dù có lặp lại nhưng không hề nhàm chán vẫn mang đến những cảm giác, phấn chấn, náo nức, say mê ở người ngư dân.

b. Khổ thơ thứ hai

Câu hát của người lao động gắn liền với biển khơi, với những loài cá (cá bạc, cá thu,...)

Sự giàu có của biển cả: cá thu như đoàn thoi, đêm ngày dật biển,... Mẹ thiên nhiên luôn ưu ái trao cho người dân lao động nơi đây những tinh hoa tốt đẹp nhất.

Khúc hát lao động hùng tráng của con người thể hiện tinh thần lạc quan, yêu đời, yêu lao động vô cùng đẹp đẽ của con người nơi đây.

3. Kết bài

Khái quát lại giá trị nội dung, nghệ thuật của 2 khổ thơ nói riêng và bài thơ nói chung.

Top 4 mẫu cảm nhận 2 khổ thơ đầu bài Đoàn thuyền đánh cá lớp 9 ngắn gọn

Bài văn mẫu 1:

Nhà thơ Huy Cận được biết đến là một nhà thơ tài hoa với khả năng và sức sáng tạo dãi dàu, ông đã để lại cho đời nhiều tác phẩm nổi tiếng, một trong số đó chúng ta phải kể đến chính là bài thơ Đoàn thuyền đánh cá. Bài thơ được đồng đảo thể hiện con

người Việt Nam biết để và trân trọng. Mở đầu bài thơ là hình ảnh ra khơi của con người được thể hiện qua hai khổ thơ đầu bài.

Mở đầu bài thơ là khung cảnh thiên nhiên lúc chiều tà:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa.
Sóng đã cài then, đêm sập cửa.
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.*

Khi ánh mặt trời ở phía đằng Đông ngả về phía Tây, cánh cửa màn đêm của vũ trụ như khép lại sau một chu trình hoạt động thì những người ngư dân lại bắt đầu dong thuyền ra khơi đánh cá. Mặt trời được so sánh với hòn lửa đỏ rực đang dần dần lặn xuống biển sâu. Vũ trụ là một ngôi nhà lớn mà màn đêm là cánh cửa, ngọn sóng là then. Chính vào thời điểm ấy ngư dân bắt tay vào công việc quen thuộc của mình: ra khơi đánh cá. Mặt biển đêm không lạnh lẽo mà ấm áp hẳn lên bởi tiếng hát âm vang náo nức, thể hiện niềm vui to lớn của con người lao động được giải phóng. Từng đoàn, từng đoàn thuyền lần lượt nhổ neo tiến về biển lớn đại dương. “Câu hát căng buồm” là một ẩn dụ đẹp, biểu trưng cho tâm hồn lạc quan, niềm vui và sức mạnh của con người lao động. Tiếng hát hòa cùng gió mạnh, thổi căng cánh buồm, đẩy thuyền phẳng phõng rẽ sóng. Tâm tư của người đánh cá gửi gắm trong tiếng hát: phấn khởi, say mê với công việc và niềm hi vọng tin tưởng sẽ bắt được nhiều cá tôm, đem về làm giàu cho tổ quốc.

Tiếp nối câu hát ở khổ thơ thứ nhất, khổ thơ thứ hai tác giả đã ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên và con người:

*Hát rằng cá bạc biển Đông lặng
Cá thu biển Đông như đoàn thoi
Đêm ngày dật biển muôn luồng sáng
Đến dệt lưới ta đoàn cá ơi!*

Vẻ đẹp của biển đã làm giảm bớt nỗi nhọc nhằn vất vả, đem lại niềm vui và sức mạnh cho con người đang chinh phục thiên nhiên, làm chủ cuộc đời. Sự giàu có của biển Đông được thể hiện qua hình ảnh các loài cá: cá bạc, cá thu được so sánh “như đoàn thoi” thể hiện sự giàu có của biển cả cũng như niềm hi vọng lớn lao của con người vào một chuyến ra khơi đánh bắt thành công. Ở hai câu thơ cuối, Huy Cận như nhập thân vào người lao động, thể hiện niềm mong mỏi của người ngư dân có thể bắt được nhiều cá tôm. Cách xưng hô thân thiết mời gọi ấy càng kéo gần khoảng cách giữa mẹ thiên nhiên và con người, đồng thời cũng thể hiện tấm lòng giản dị, chất phác của người ngư dân trên biển cả, ngày ngày hăng say với công việc lao động.

Hai khổ thơ tuy ngắn gọn nhưng đã phần nào biểu lộ được vẻ đẹp của thiên nhiên cũng như con người chân thành, chất phác của miền biển cũng như giúp ta có thêm niềm tin yêu, tự hào, hãnh diện về một thế hệ anh dũng đi trước. Đoạn thơ nói riêng và bài thơ nói chung không chỉ góp phần to lớn làm phong phú nền văn học Việt Nam mà còn giúp chúng ta thêm tự hào về nền thơ văn nước nhà.



Bài văn mẫu 2:

Đã có rất nhiều nhà thơ, nhà văn lấy đề tài biển khơi và con người lao động làm cảm hứng cho những sáng tác của mình. Một trong những tác phẩm tiêu biểu cho chủ đề này mà chúng ta không thể không nhắc đến chính là bài thơ Đoàn thuyền đánh cá của Huy Cận. Ngay ở hai khổ thơ đầu, tác giả đã dẫn dắt bạn đọc đến với khung cảnh thiên nhiên lúc con người ra khơi:

*Mặt trời xuống biển như ngọn lửa.
Sóng đã cài then đêm sập cửa.*

Nghệ thuật so sánh và nhân hoá được sử dụng thật độc đáo. Mặt trời được ví như hòn lửa đang lặn dần vào lòng biển. Vũ trụ như một ngôi nhà lớn, màn đêm xuống mau khép lại ánh sáng như đóng sập cánh cửa khổng lồ mà những lượn sóng là chiếc then cài. Ngày đã khép lại, vũ trụ như đang bước vào trạng thái thư giãn sau một ngày lao động thì chính lúc ấy một ngày lao động mới của người dân đánh cá lại bắt đầu:

*Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.*

Khi vị chủ nhân thứ nhất của thiên nhiên là mặt trời đi ngủ thì vị chủ nhân thứ hai - những người dân chài của cuộc sống mới lại mở cửa đêm để ra biển đánh cá. Công việc của những người dân chài diễn ra như một nhịp sống đều đặn trở thành quen thuộc, nề nếp. Nếu như sức sống của thiên nhiên như ngừng lại thì sự có mặt của đoàn thuyền như nối tiếp nhịp sống đó. Dù đã cài then, sập cửa nhưng biển không chìm trong lạnh lẽo hoang vu mà trái lại biển đang là chứng nhân cho sự làm việc hăng say, không nghỉ của những người lao động. Câu thơ xuất hiện ba sự vật khác biệt là câu hát, căng buồm và gió khơi nhưng lại được gắn kết, hòa quyện với nhau. Tiếng hát khỏe khoắn của cả tập thể hòa với tiếng gió thổi căng buồm đẩy thuyền phẳng phõng rẽ sóng. Câu hát là niềm tin, sự phấn chấn của người lao động. Sự kết hợp của nhịp điệu gấp gáp khẩn trương ở hai câu đầu với cái thanh thoát, đỉnh đặc của nhịp thơ hai câu sau đã vẽ nên bức tranh hào hùng về cảnh đoàn thuyền ra khơi. Khổ thơ còn là sự kết hợp của những liên tưởng táo bạo với những phép tu từ so sánh, nhân hoá đặc sắc đã giúp tác giả thể hiện khúc ca ra khơi hào hùng của người dân chài.

Không chỉ hát khi ra khơi mà những con người lao động luôn cất tiếng hát hòa cùng với công việc của mình. Tiếng hát là mong ước, là niềm tin thu hoạch:

*Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,
Cá thu biển Đông như đoàn thoi.*

Từ con cá bạc báo biển lặng, biển hiện lên trong đêm như một khung cảnh lớn và đẹp. Cá thu từng đoàn rẽ nước toả sáng, di chuyển như những con thoi. Sự liên tưởng từ khung cảnh đêm đến khung cảnh biển là sự liên tưởng độc đáo, là kết quả của sự quan sát thực tế. Qua sự liên tưởng ấy, trong cảm xúc vũ trụ của Huy Cận biển không còn xa lạ mà trở nên gần gũi. Trong lời hát của người ngư dân, biển thật giàu có:

*Đêm ngày dệt biển muôn luồng sáng.
Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!*

Nguyên liệu biển dãi dào, chỉ cần một tiếng gọi để thu cá vào lưới. Khổ thơ mang âm hưởng của dòng cảm hứng vũ trụ với sự lãng mạn của tâm hồn đã làm nên những khúc ca hoành tráng của người lao động.

Hai khổ thơ mở ra trước mắt bạn đọc thiên nhiên tươi đẹp và hình ảnh con người tràn đầy sức sống. Khổ thơ nói riêng và bài thơ nói chung đã góp phần làm cho kho tàng văn học Việt Nam thêm phong phú, đa dạng hơn. Nhiều năm tháng qua đi nhưng bài thơ vẫn giữ nguyên vẹn những giá trị tốt đẹp ban đầu của nó và để lại nhiều ấn tượng sâu sắc trong lòng bạn đọc.

Bài văn mẫu 3:

Biển cả luôn là đề tài khơi nguồn cảm hứng sáng tác cho rất nhiều nhà thơ, nhà văn. Viết về biển cả, có nhiều khía cạnh để ta khai thác. Một trong số đó chúng ta phải nhắc đến Huy Cận với bài thơ Đoàn thuyền đánh cá. Bài thơ đã mang đến cho bạn đọc bức tranh ra khơi với vẻ đẹp khác biệt, đặc trưng. Ở khổ thơ 1 và 2, Huy Cận đã vẽ ra trước mắt bạn đọc bức tranh hoàng hôn và cảnh chuẩn bị ra khơi ở làng chài.

Mở đầu bài thơ là hình ảnh thiên nhiên, con người lúc xế chiều:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa,
Sóng đã cài then, đêm sập cửa.
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi.*

Mặt trời được so sánh với hòn lửa đỏ rực đang dần dần lặn xuống biển sâu. Vũ trụ là một ngôi nhà lớn mà màn đêm là cánh cửa, ngọn sóng là then. Cánh cửa màn đêm của vũ trụ như khép lại sau một chu trình hoạt động thì những người ngư dân lại bắt đầu dong thuyền ra khơi đánh cá. Từ "lại" vừa tạo ra sự đối lập giữa tứ thơ ở hai câu trên và hai câu thơ dưới, vừa biểu hiện sự lặp lại của công việc giống như mọi ngày, giống như bao nhiêu năm tháng đã đã qua đoàn thuyền đánh cá vẫn tiếp tục ra khơi không ngừng nghỉ. Câu hát căng buồm là một ẩn dụ đẹp, biểu trưng cho tâm hồn lạc quan, niềm vui và sức mạnh của con người lao động, họ luôn vững tinh thần, công việc dù có lặp lại nhưng không hề nhàm chán vẫn mang đến những cảm giác, phấn chấn, náo nức, say mê. Và họ hiện lên như những vị chủ nhân mới của biển cả đại dương.

Trước cảnh thiên nhiên đó là tinh thần lạc quan của con người:

*Hát rằng: cá bạc biển Đông lặng,
Cá thu biển Đông như đoàn thoi
Đêm ngày dật biển muôn luồng sáng.
Đến dệt lưới ta, đoàn cá ơi!*

Những câu hát vui tươi cất lên đã sưởi ấm cái màn đêm tăm tối, khơi gợi niềm phấn khởi trong con người, xua đi những khó khăn mệt mỏi, mang lại một không khí lao động vô cùng hào hùng và lãng mạn. Với hình thức liệt kê hình ảnh các loài cá: cá bạc, cá thu, Huy Cận đã cho người đọc thấy sự giàu có của biển Đông. Hai câu thơ cuối, Huy Cận như nhập thân vào người lao động, thể hiện niềm mong mỏi của người ngư dân có thể bắt được nhiều cá tôm. Họ hi vọng, những đàn cá "đêm ngày dật biển" ấy sẽ vào "dệt lưới" của đoàn thuyền. Văn "ơi" kết hợp với dấu chấm cảm ở câu thơ cuối khiến cho hình ảnh của những đàn cá hiện lên thật sinh động, thật gần gũi, thân thiết với con người. Câu hát với một tâm hồn ngập tràn niềm vui và sức sống, niềm trông đợi vào một mẻ lưới đầy. Cách xưng hô, thân thiết mời gọi ấy càng kéo gần khoảng cách giữa mẹ thiên nhiên và con người.

Hai khổ thơ đã góp phần làm nên đặc sắc cho bài thơ và bài thơ đã góp phần làm phong phú kho tàng văn học Việt Nam, mang tên tuổi của nhà thơ Huy Cận đến gần hơn với mọi người. Qua bài thơ, ta thêm hiểu và thêm yêu con người, thiên nhiên biển cả nói riêng và quê hương, đất nước của mình nói chung.



Bài văn mẫu 4:

*Mặt trời xuống biển như hòn lửa
Sóng đã cài then, đêm sập cửa.
Đoàn thuyền đánh cá lại ra khơi,
Câu hát căng buồm cùng gió khơi”*

Khổ thơ đầu của bài thơ đã gây ấn tượng cho người đọc bởi chất thơ chất lãng mạn theo nhịp điệu tiếng sóng vỗ. Chao ôi, hãy lắng tai nghe âm hưởng của bài ca lao động khỏe khoắn vang lên từ xa. Trông kìa, mặt trời đang xuống biển, cảnh hoàng hôn hiện lên thật đẹp. Với biện pháp so sánh ” mặt trời” được ví như ”hòn lửa” cùng biện pháp nhân hóa đặc sắc ” Sóng đã cài then, đêm sập cửa.” miêu tả cảnh về đêm thật kỳ vĩ tráng lệ, mặt trời đang lặn dần vào lòng đại dương mênh mông buông xuống. Không xe lạnh mà ngược lại ta còn thấy ấm áp biết nhường nào. Phải chăng bầu trời và mặt biển bao la là ngôi nhà vũ trụ trong khoảng khắc phủ bóng tối mịt mùng. Dường như lúc đất trời đang đi vào trạng thái nghỉ ngơi cũng là lúc con người bắt đầu một ngày lao động mới, đó là ra khơi đánh cá. Không phải từng chiếc thuyền lẻ tẻ đi biển mà cả đoàn thuyền một sức mạnh của cuộc đời đổi thay, chữ ” lại” trong ý thơ” lại ra khơi” vừa khẳng định nhịp điệu lao động của người dân chài đã đi vào ổn định, nề nếp, khúc hát lên đường vang động, gió biển thổi mạnh, cánh buồm căng

gió. Nghệ thuật liên tưởng kết hợp với hình ảnh ẩn dụ thể hiện một hiện thực đó là niềm vui là khí thế phơi phới mạnh mẽ lạc quan của dân chài trên biển.

Một lần nữa hãy nghe tiếng hát âm vang ở trên biển khơi đang dội vào:

*“Câu hát căng buồm với gió khơi,
Đoàn thuyền chạy đua cùng mặt trời.
Mặt trời đội biển nhô màu mới
Mắt cá huy hoàng muôn dặm phơi.”*

Đến đây, câu hát đã theo hết hành trình của người dân chài, cấu trúc lặp đoạn đầu cuối đã làm vang lên niềm vui lao động làm giàu đẹp cho quê hương, con thuyền và mặt trời được nhân hóa. Con thuyền lướt sóng như chạy đua cùng thời gian, giành lấy thời gian để nhanh chóng về bến. Hình ảnh mặt trời lại hiện lên làm cho ” Mặt cá huy hoàng muôn dặm phơi” muôn ngàn mắt cá lấp lánh, ý thơ phảng phất không khí thần thoại anh hùng ca lao động đó là niềm vui cho niềm vinh quang của người lao động khi gặt hái thành công.

Như vậy, chỉ với khổ thơ đầu và khổ thơ cuối đã tạo nên một kết cấu bài thơ vô cùng đặc sắc. Tiếng hát say mê niềm vui như đang làm rung động sợi dây tình cảm của ta, và đây cũng chính là cái tài cái khéo của Huy Cận khi làm thơ.

Như vậy chúng tôi đã giới thiệu đến các bạn [4 bài văn mẫu lớp 9: Cảm nhận 2 khổ thơ đầu bài Đoàn thuyền đánh cá của nhà thơ Huy Cận](#), hy vọng tài liệu sẽ giúp ích cho bạn trong quá trình hoàn thiện bài viết của mình.

Tham khảo thêm nhiều tài liệu hữu ích khác tại chuyên trang của chúng tôi!

Tham khảo thêm:

- [Soạn bài Đoàn thuyền đánh cá Ngữ văn 9 VNEN](#)
- [Những bài văn hay: Cảm nhận bài thơ Đoàn thuyền đánh cá lớp 9](#)
- [Phân tích vẻ đẹp người lao động trong bài thơ Đoàn thuyền đánh cá](#)